

Số: 562 /QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 11 tháng 4 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc thẩm phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 168/TTr-SNV ngày 9 tháng 4 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo thẩm quyền giải quyết đảm bảo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: KGVX, TTPVHCC, TTTT;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đào Mỹ**



**PHỤ LỤC 1**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VIỆC LÀM**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số: ★ 562 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ**  
**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>					
1	Thủ tục giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của người sử dụng lao động theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ	Không quy định.	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

2	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không quy định.	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ.
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định.	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ.

		Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).			
4	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).		Không quy định.	
5	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.		Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Luật Lao động 2019;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/ 2020 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP</li> </ul>

					ngày 18/9/2023 của Chính phủ
6	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu	02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên và tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a></li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động 2019;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/ 2020 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>
7	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính</li> </ul>	Không quy định	

	lao động		tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích		
8	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Theo quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/ 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ
9	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a>	Theo quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/ 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 70/2023/NĐ-CP

			phuyen.gov.vn - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021.	ngày 18/9/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ
10	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ
11	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Đối với trường hợp chấm dứt hoạt động dịch vụ việc làm theo đề nghị của doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể hoặc bị Tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản; doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	http://dichvucong.phuyen.gov.vn - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ



		03 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp).			
12	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp tỉnh).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a></li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích</li> </ul>	Theo quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động 2019;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ</li> </ul>
13	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc).	Người lao động nộp hồ sơ trực tiếp tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ;</li> </ul>
14	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Cơ sở sản xuất, kinh doanh nộp hồ sơ trực tiếp tại	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ;</li> </ul>

	và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh	lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc).	Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>
15	Tham gia bảo hiểm thất nghiệp	Theo quy định của cơ quan BHXH	Bảo hiểm Xã hội tỉnh Phú Yên (số 93 Trần Phú, Phường 5, TP Tuy Hoà, Phú Yên)	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;</li> <li>Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội ;</li> <li>Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;</li> <li>-Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</li> <li>- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</li> </ul>

16	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	20 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ việc làm Phú Yên (số 54 Duy Tân, phường 5, thành phố Tuy Hòa tỉnh Phú Yên) hoặc Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm 2013;</li> <li>- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;</li> <li>- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;</li> <li>- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;</li> <li>- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày</li> </ul>
17	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.		Không	
18	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định		Không	
19	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định		Không	
20	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	03 ngày làm việc		Không	
21	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	03 ngày làm việc		Không	
22	Giải quyết hỗ trợ học nghề	20 ngày làm việc		Không	
23	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Không quy định		Không	
24	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Không quy định		Không	

					<p>31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.</p> <p>- Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.</p>
--	--	--	--	--	---

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT UBND CẤP HUYỆN**  
**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực việc làm</b>					
1	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Người lao động nộp hồ sơ trực tiếp tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ;</li> </ul>
2	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh nộp hồ sơ trực tiếp tại Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án.	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.</li> </ul>



**PHỤ LỤC 2**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC**  
**THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số: 562/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>LĨNH VỰC VIỆC LÀM</b>				
<b>I. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 07 ngày làm việc</b>				
<b>a) Thẩm quyền giải quyết tại Sở Nội vụ: 2,5 ngày làm việc</b>				
1. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm của Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày làm

	(bản điện tử và bản giấy)		việc
<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 4,5 ngày làm việc</b>			
Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Chuyển kết quả từ Sở Nội vụ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Bưu điện	¼ ngày làm việc
Bước 13	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
	Tổng thời gian giải quyết:		07 ngày làm việc

2. Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<b>a) Thẩm quyền giải quyết tại Sở Nội vụ: 03 ngày làm việc</b>			
	Bước 1	Doanh nghiệp gửi 01 (một) bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Nội vụ. Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và cấp giấy biên nhận ghi rõ ngày, tháng, năm nhận đủ hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
	<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 03 ngày làm việc</b>			
	Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	



	Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	<b>c) Thẩm quyền giải quyết tại Ngân hàng: 01 ngày làm việc</b>			
	Bước 12	Sau khi có văn bản đồng ý về việc rút tiền ký quỹ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, doanh nghiệp nộp hồ sơ theo quy định tại ngân hàng nhận ký quỹ.	Ngân hàng thụ lý hồ sơ	0,5 ngày làm việc
	Bước 13	Ngân hàng nhận ký quỹ tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp, nếu đúng quy định thì ngân hàng nhận ký quỹ cho doanh nghiệp thực hiện rút tiền ký quỹ	Cán bộ ngân hàng	0,5 ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		07 ngày làm việc
<b>II. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 05 ngày làm việc</b>				
1. Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<b>a) Thẩm quyền giải quyết tại Sở Nội vụ: 02 ngày làm việc</b>			
	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm của Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết	Lãnh đạo phòng Lao	0,5 ngày làm

	trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	động – Việc làm	việc
Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	¼ ngày làm việc
<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 03 ngày làm việc</b>			
Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
Bước 12	Chuyển kết quả từ Sở Nội vụ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bưu điện	¼ ngày làm việc
Bước 13	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến;	Công chức của Sở Nội vụ	¼ ngày làm

		- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	được cử tiếp nhận hồ sơ tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	việc	
		Tổng thời gian giải quyết:		05 ngày làm việc	
2. Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm (Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm của Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc	
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc	
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc	
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc	
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	¼ ngày làm việc	
	<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 03 ngày làm việc</b>				
	Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh		¼ ngày làm việc
Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng		0,5 ngày làm	

phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 05 ngày làm việc			UBND tỉnh	việc
	Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
	Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
	Bước 12	Chuyển kết quả từ Sở Nội vụ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bưu điện	¼ ngày làm việc
	Bước 13	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		05 ngày làm việc
3. Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động 4. Gia hạn giấy	Bước 1	- Người sử dụng lao động đề nghị Sở Nội vụ nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động trước ít nhất 10 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài bắt đầu làm việc. - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc

<p>phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</p> <p>5. Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</p>		trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm xử lý hồ sơ.		
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động-Việc làm	02 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động-Việc làm	01 ngày làm việc
	Bước 4	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
	Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		05 ngày làm việc
<b>III. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 08 ngày làm việc</b>				
<p>1. Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm (Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ</p>	<b>a) Thẩm quyền giải quyết tại Sở Nội vụ: 04 ngày làm việc</b>			
	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm của Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	01 ngày làm việc

trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 08 ngày làm việc	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	01 ngày làm việc
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
	<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 04 ngày làm việc</b>			
	Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc
	Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 12	Chuyển kết quả từ Sở Nội vụ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bưu điện	0,5 ngày làm việc

	Bước 13	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		08 ngày làm việc
<b>IV. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 03 ngày làm việc</b>				
1. Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<b>a) Thẩm quyền giải quyết tại Sở Nội vụ: 1,5 ngày làm việc</b>			
	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm của Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	¼ ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	¼ ngày làm việc
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	¼ ngày làm việc
	<b>b) Thẩm quyền giải quyết tại UBND tỉnh: 1,5 ngày làm việc</b>			

	Bước 6	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
	Bước 7	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 8	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
	Bước 9	Chuyển kết quả từ Sở Nội vụ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Bưu điện	¼ ngày làm việc
	Bước 10	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		03 ngày làm việc
2. Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Lao động – Việc làm xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động - Việc làm	01 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động-Việc làm	0,5 ngày làm việc
	Bước 4	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Sở Nội vụ	¼ ngày làm việc



	Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	¼ ngày làm việc
		Tổng thời gian giải quyết:		03 ngày làm việc
<b>V. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 10 ngày làm việc</b>				
1. Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	Bước 1	- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích: kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; Quét (scan) hồ sơ lên Cổng dịch vụ công của tỉnh và chuyển hồ sơ giấy cho Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động - Việc làm	6,5 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động-Việc làm	01 ngày làm việc
	Bước 4	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Sở Nội vụ	0,5 ngày làm việc
	Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
			Tổng thời gian giải quyết:	
<b>VI. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 30 ngày làm việc</b>				

1. Giải quyết hồ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Bước 1	- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích: kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; Quét (scan) hồ sơ lên Công dịch vụ công của tỉnh và chuyển hồ sơ giấy cho Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày làm việc
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và dự thảo phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề và duy trì việc làm	Chuyên viên phòng Lao động – Việc làm	05 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định và phê duyệt phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề và duy trì việc làm; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động – Việc làm	09 ngày làm việc
	Bước 4	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
	Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (bản điện tử và bản giấy)	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
	Bước 6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Nội vụ; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
	Bước 7	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
	Bước 8	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến	Phòng chuyên môn thuộc UBND tỉnh	04 ngày làm việc
	Bước 9	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc

	Bước 10	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc
	Bước 11	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ thủ tục hành chính cho Sở Nội vụ	Văn thư văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
	Bước 12	Trả kết quả	Công chức của Sở Nội vụ – TBXH được cử tiếp nhận hồ sơ tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày làm việc
2. Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu	Bước 1	- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích: kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ lên Cổng dịch vụ công của tỉnh và chuyển hồ sơ giấy cho Sở Nội vụ xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công	02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên và tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên phòng Lao động-Việc làm	
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo phòng Lao động-Việc làm	
	Bước 4	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công.	Văn thư Sở Nội vụ	
	Bước 6	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Nội vụ được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công	

				100 người lao động Việt Nam kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định
<b>VII. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 15 ngày làm việc</b>				
1. Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động 2. Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh	<b>a) Thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh (hoặc phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã)</b>			
	Bước 1	Người lao động có nhu cầu vay vốn từ Quỹ lập hồ sơ vay vốn gửi Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án, nhân viên Ngân hàng tiếp nhận hồ sơ, trình lãnh đạo tổ chức thẩm định;	Nhân viên Ngân hàng Chính sách xã hội	01 ngày
	Bước 2	Kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn, Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương tổ chức thẩm định, trình Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo và nhân viên Ngân hàng Chính sách xã hội	08 ngày
	Bước 3	Kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt, Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt.	Lãnh đạo Sở Nội vụ	05 ngày
	Bước 4	Trả kết quả, nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án thông báo cho người vay.		01 ngày
<b>VIII. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 20 ngày làm việc</b>				
1. Giải quyết hưởng trợ cấp	Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp	02 ngày làm việc

thất nghiệp  2. Giải quyết hồ trợ học nghề		- Nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm Bảo hiểm thất nghiệp và Công dịch vụ công tỉnh. Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Công dịch vụ công tỉnh và hồ sơ giấy cho bộ phận chuyên môn xử lý	nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết.	Nhân viên Trung tâm DVVL	12 ngày làm việc
	Bước 3	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Trung tâm DVVL	01 ngày làm việc
	Bước 4	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
	Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bảo hiểm xã hội tỉnh, điểm tiếp nhận hồ sơ Bảo hiểm thất nghiệp	Văn thư Sở Nội vụ, nhân viên Trung tâm DVVL	03 ngày làm việc
	Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức;	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	01 ngày làm việc
<b>IX. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 02 ngày làm việc</b>				
1. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Bước 1	Kiểm tra hồ sơ của người lao động và chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xử lý	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	½ ngày làm việc
	Bước 2	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Trung tâm DVVL	¼ ngày làm việc
	Bước 3	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	¼ ngày làm việc
	Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bảo	Văn thư Sở Nội vụ, nhân viên	½ ngày

		hiểm xã hội tỉnh, điểm tiếp nhận hồ sơ Bảo hiểm thất nghiệp	Trung tâm DVVL	làm việc
	Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức;	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	½ ngày làm việc
<b>X. Thủ tục hành chính giải quyết không quy định ngày làm việc</b>				
1. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ của người lao động và chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xử lý	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	
	Bước 2	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Trung tâm DVVL	
2. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Bước 3	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Nội vụ	
	Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bảo hiểm xã hội tỉnh, điểm tiếp nhận hồ sơ Bảo hiểm thất nghiệp	Văn thư Sở Nội vụ, nhân viên Trung tâm DVVL	
	Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức;	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	
<b>XI. Thủ tục hành chính giải quyết trong thời gian 03 ngày làm việc</b>				
1. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi) 2. Chuyển nơi	Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ của người lao động và chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xử lý	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	½ ngày làm việc

hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyên đến)			Hòa và huyện Tuy An	
	Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	Nhân viên Trung tâm DVVL	01 ngày làm việc
	Bước 3	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Trung tâm DVVL	½ ngày làm việc
	Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bảo hiểm xã hội tỉnh, điếm tiếp nhận hồ sơ Bảo hiểm thất nghiệp	Nhân viên Trung tâm DVVL	½ ngày làm việc
	Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức;	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	½ ngày làm việc
<b>XII. Thủ tục hành chính giải quyết không quy định ngày làm việc</b>				
1. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Bước 1	Tiếp nhận phiếu tư vấn, giới thiệu việc làm và căn cứ vào nhu cầu, khả năng của người lao động, nhu cầu tuyển lao động của người sử dụng lao động để kết nối việc làm phù hợp với người lao động.	Nhân viên Trung tâm DVVL	
	Bước 2	Gửi cho người lao động phiếu giới thiệu việc làm và theo dõi kết quả dự tuyển lao động để kịp thời hỗ trợ người lao động.	Nhân viên Trung tâm DVVL	
2. Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Bước 1	Tư vấn việc làm cho người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	
	Bước 2	Tiếp nhận phiếu thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng của người lao động	Nhân viên của Trung tâm Dịch vụ việc làm được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm và các Điểm tiếp nhận hồ sơ tại thị xã Đông Hòa và huyện Tuy An	

			Hòa và huyện Tuy An	
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: giải quyết trong thời gian 15 ngày làm việc</b>				
<p>1. Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động</p> <p>2. Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh</p>	<b>Thẩm quyền giải quyết của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội</b>			
	Bước 1	Người lao động có nhu cầu vay vốn từ Quỹ lập hồ sơ vay vốn gửi Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án, nhân viên Ngân hàng tiếp nhận hồ sơ, trình lãnh đạo tổ chức thẩm định;	Nhân viên Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương	01 ngày
	Bước 2	Kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương tổ chức thẩm định, trình Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo và nhân viên Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương	08 ngày
	Bước 3	Kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt, Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt.	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương	05 ngày
	Bước 4	Trả kết quả, nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương nơi thực hiện dự án thông báo cho người vay.	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương	01 ngày